

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 23 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tâm (Giáo viên)**

Bà **Đào Thị Phương Mai**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đức Minh** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Nguyễn H.N. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 02/2/2005 (17 tuổi 8 tháng 1 ngày). Giới tính: Nữ. HKTT: số 54 Q, phường H, quận K, Hà Nội. Chỗ ở: số 34/71 B, phường C, quận K, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: tự do. Trình độ học vấn: 02/12. Họ tên cha (bố dượng): Nguyễn T.L. Sinh năm 1968 Họ tên mẹ: Nguyễn T.H. Sinh năm 1974. Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Danh chỉ bản số 21 lập ngày 26/12/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Nhân thân: Ngày 12/01/2023, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù. (Án số 12/2023/HSST, hiện đang có kháng cáo) – *chưa tính án tích.*

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị **Nguyễn M.L.** Sinh năm: 1997; HKTT: số 14/32/43 Đ, phường C, quận K, Hà Nội

(Chị L có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn H.N – mẹ đẻ, bà Nguyễn T.H. Sinh năm: 1974. Hiện ở tại: số 34/71 B, phường C, quận K, Hà Nội. (Bà H có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Hải Lưu. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Bà Lưu có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 04/10/2022, chị Nguyễn M.L (*sinh năm: 1997; HKTT: số 14/32/43 Đ, phường C, quận K, Hà Nội*) đến Công an phường Lý Thái Tổ trình báo về việc bị Nguyễn H.N dùng dao chém gây thương tích vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 03/10/2022 tại vỉa hè số 198 T, phường L, quận K, Hà Nội.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 6259/22/KHTH ngày 18/10/2022 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức – Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của chị Nguyễn M.L ngày 03/10/2022:

+ Tình trạng lúc vào viện: Tỉnh, Glasgow 15 điểm, Mạch 76L/phút, Huyết áp 120/70 mmHG. Đồng tử 2 bên đều, phản xạ ánh sáng (+). Vết thương cổ tay trái 2x0,5cm nông, trợt da. Sây sát cánh tay. Vết thương vai trái 3x0,5cm nông, trợt da.

+ Xử trí: vệ sinh vết thương, làm sạch, băng lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1559/GĐ-TTPY ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của chị Nguyễn M.L như sau:

1. Các sẹo vết sây sát da: 03%
2. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.
Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03%.

Ngày 16/10/2022, Nguyễn H.N đến Cơ quan công an và khai nhận: khoảng 21 giờ ngày 3/10/2022, N đi cùng nhóm bạn đến khu vực vỉa hè số 198 T, phường L, quận K, Hà Nội uống nước. Khi đến nơi có gặp chị Nguyễn M.L là người bán nước ở bên cạnh. Chị L có cà khịa, chửi bới nhóm N rồi chị L tát vào mặt 01 người tên T (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Thấy T bị bắt nạt nên N có nói “Chị đừng có quá đáng, chị đang bán hàng bên kia mà qua bên này gây sự”. Thấy vậy, chị L cùng bạn chị L có chửi lại nhóm N. Cả nhóm N đi về nhưng N nhờ bạn tên C (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ra khu vực vườn hoa con cóc ở L-N, phường T, quận K, Hà Nội để lấy “đồ” là con dao “tông” dài khoảng 60cm có cán bằng gỗ dài khoảng 20 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 40cm do N đã để sẵn từ trước rồi quay lại chỗ chị L. Khi đến nơi thì C đỗ xe ở ngoài đường còn N đi lại gần chị L và hỏi: “Mày vừa nói cái gì cơ” thì chị L nói lại: “Mày có giỏi thì bổ vào đầu tao đây này”. N cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát vào phần bả vai của chị L thì L đỡ được nên N tiếp tục chém tiếp 01 nhát nữa trúng vào người chị L rồi lên xe của C bỏ đi, con dao được N cất vào vị trí đã lấy.

Chị Nguyễn M.L khai: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 03/10/2022, khi chị L đang ngồi uống nước tại vỉa hè 198 T, phường L, quận K, Hà Nội thì thấy một nhóm thanh niên đến, dựng xe ở lòng đường phố Lê Lai. Nhóm đối tượng này mâu thuẫn cãi nhau với một người khách ở đây nên chị L bảo cả nhóm đi về nhưng nhóm này không nghe mà chửi nhau với người khách trên một lúc rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau thì nhóm đối tượng trên quay lại, trong đó có Nguyễn H.N chạy lại trước mặt chị L, tay phải cầm dao chém về phía chị L thì chị L giơ tay trái đỡ nên bị chém trúng phần cổ tay. Sau đó, chị L túm lấy con dao nhưng N giằng dao ra và

chém tiếp 01 phát vào phần bắp tay, bả vai trái của chị L rồi N lên xe máy của một đối tượng khác bỏ chạy. Chị L đi khám thương tại Bệnh viện Việt Đức rồi lên công an phường trình báo. Chị L đề nghị xử lý Nguyễn H.N theo quy định pháp luật. Về dân sự, chị L yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng là tiền nghỉ việc và tiền viện phí của chị L.

Ông Trần T.A (Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: 43 Lý Thái Tổ, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội) khai: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 03/10/2022, ông H đang làm bảo vệ tại vỉa hè số 198 T thì thấy có khoảng 03 xe máy (06 người cả nam cả nữ), có người ngồi sau cầm con dao dài khoảng 60cm chửi bới, chị Nguyễn M.L đi nói chuyện với nhóm trên. Được khoảng 01 phút thì Nguyễn H.N nhảy từ trên xe máy xuống và bảo với chị L là “Mày có thích chết không”. Hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại thì N dùng dao chém vào người chị L khoảng 2 - 3 nhát rồi lên xe máy của nhóm bạn bỏ đi.

Đối với hung khí gây án là con dao mà N chuẩn bị sẵn, để trên thân cây tại khu vực vườn hoa con cóc ở L-N, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N chỉ nơi lấy con dao và cất dao nhưng không thu được con dao trên.

Đối với người tên C chở N quay lại để gây thương tích cho chị Nguyễn M.L, N chỉ biết C sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook là “C bí đỏ”, tài khoản trên hiện đã khóa. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đã truy tố Nguyễn H.N tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 khoản 1 điểm a Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H.N phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 90, khoản 6 Điều 91 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn H.N với mức án từ 08 đến 10 tháng tù.

- Áp dụng Điều 48 Bộ Luật Hình sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Lưu có ý kiến không phản đối tội danh do vị đại diện VKS đề nghị, đề nghị HĐXX cân nhắc về hình phạt đối với bị cáo, xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về yêu cầu bồi thường của bị hại đề nghị HĐXX chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bà Hồng trình bày hoàn cảnh gia đình, và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Tại phiên tòa, bị cáo có nhiều lần xin lỗi bị hại, gia đình bị cáo trực tiếp bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại với số tiền 5.000.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Cố ý gây thương tích của bị cáo là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 03/10/2022, tại vỉa hè số 198 T, phường L, quận K, Hà Nội, Nguyễn H.N đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 con dao dài khoảng 60 cm cán bằng gỗ dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm (hung khí nguy hiểm) chém 02 nhát vào cổ tay trái và vai trái của chị Nguyễn M.L, gây tổn hại sức khỏe tỷ lệ 03%.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người bị hại – chị Nguyễn M.L được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng xấu trong dư luận, bị cáo đều nhận thức được việc dùng hung khí gây nguy hiểm cho sức khỏe người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo N về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại cũng được xem xét.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo hiệu quả giáo dục, phòng ngừa, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Bản án số 12/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe

của người khác” 30 tháng tù hiện đang thực hiện thủ tục xét xử phúc thẩm nên HĐXX chưa tiến hành tổng hợp hình phạt.

[5.2] Bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm chưa đủ 18 tuổi, với học vấn thấp, cho thấy nhận thức không đầy đủ của bị cáo về việc tuân thủ quy định của pháp luật.

Theo quy định của pháp luật, hình phạt đối với bị cáo được áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ Luật hình sự: “*Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất.*”

“*Mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định như sau:*

1. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định;”

[7] Về biện pháp tư pháp: Không

[8] Về Dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại có các khoản yêu cầu về viện phí có hóa đơn (2.097.000 đồng), yêu cầu bồi thường thiệt hại những ngày nghỉ làm của bị hại (300.000đ/ngày x 7 ngày = 2.100.000 đồng) có tài liệu là hợp pháp nên được chấp nhận, chấp nhận yêu cầu bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần mà bị hại phải gánh chịu là 05 lần tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định (1.490.000 đồng x 5 = 7.450.000 đồng), tổng số là 11.647.000 đồng được trừ số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại trực tiếp cho bị hại nên số tiền buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại còn lại là 6.647.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Bị hại không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần giá trị theo yêu cầu bồi thường thiệt hại mà không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN H.N phạm Tội Cố ý gây thương tích.

2. Áp dụng:

- Điều 134 khoản 1 điểm a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ Luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 170, Điều 584, Điều 590 Bộ Luật dân sự: Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính Phủ.

- Điều 23 khoản 1 điểm d, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN H.N 04 (BỐN) tháng 15 (MƯỜI LĂM) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

4. Về Dân sự:

4.1. Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, buộc bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho chị Nguyễn M.L tổng số tiền còn lại là 6.647.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

4.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại chị Nguyễn M.L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn H.N chậm trả số tiền trên (6.647.000 đồng) thì bị cáo Nguyễn H.N còn phải chịu lãi suất tính trên khoản tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 khoản 2 Bộ Luật dân sự.

4.3. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Án phí:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 332.350 đồng (Ba trăm ba mươi hai nghìn ba trăm năm mươi đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cửa Nam;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ